

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Bốn

Ông Nguyễn Vạn Kha

Bà Thạch Thị Ngọc Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hoàng, Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST - HS, ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Công H, sinh ngày 12/4/1997 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: số 17, khóm A, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh; Nơi ở hiện tại: số 17, khóm A, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Lam thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn E, sinh năm 1973 và bà Dương Hồng Th, sinh năm 1975; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Công H: Ông Lê Văn E, sinh năm: 1973. Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Công H: Luật sư Phạm Minh L - Văn phòng luật sư M, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa theo chỉ định. (có mặt).

- Bị hại: Ông Cao Văn L, sinh năm: 1954. Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lê Văn E, sinh năm: 1973. Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2/ Võ Thị T, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Trương Văn C, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

2/ Trần Bạch O, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khóm V, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt do đã bỏ đi khỏi địa phương)

3/ Huỳnh Văn U, sinh năm: 2003. Nơi cư trú: Khóm V, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt do đã bỏ đi khỏi địa phương)

4/ Nguyễn Thị U, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

5/ Phạm Văn Q, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Công H có mối quan hệ là láng giềng với bị hại Cao Văn L, sinh năm: 1954 cư trú khóm B, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh, cả hai thường xuyên uống rượu, bia chung với nhau.

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/01/2023, bị cáo H có tham gia nhậu cùng với ông Trương Văn C, sinh năm 1976 tại nhà của ông C ngụ khóm B, thị trấn M, huyện N. Sau khi uống rượu với ông C xong khoảng 21 giờ 50 phút, do H nhớ đến việc trước đó khoảng 01 tháng trong lúc nhậu chung với ông L, ông L nói chuyện lớn tiếng H kêu ông L nói chuyện nhỏ để nhậu thì bị ông L chửi, từ đó H bực tức nảy sinh ý định đến nhà ông L để tìm đánh ông L trả thù. H đi bộ một mình đến nhà ông L, khi đi H mặc áo màu xanh lá, dài tay, quần lửng màu trắng. Khi đến nơi thấy cửa nhà trước của ông L đóng gài và khóa bên trong, nên H đi vòng ra cửa sau, thấy cửa đóng kín, H dựa lưng vào cửa, đẩy mạnh cho cửa mở ra để đi vào trong nhà, rồi đi ra nhà trước, thấy ông L nằm ngủ trên ghé bố (cách cửa nhà trước về hướng đông khoảng 1,8m cách cửa nhà Sau về hướng bắc là 4,6m), lúc này do say rượu nên H lên giường cạnh chỗ ông L nằm để ngồi nghỉ. Khoảng 05 phút sau, H đi đến lấy một đoạn gỗ dài 157cm, kích thước đoạn nhỏ nhất 3,5cm, lớn nhất 4,5cm, mà ông L đang gài phía bên trong cửa nhà trước, cầm đi đến đứng ở bên trái, gần ghé bố nơi ông L nằm, hai tay cầm đoạn gỗ giơ lên cao rồi đánh mạnh hướng từ trên xuống một cái vào vùng trán và mặt của ông L làm đoạn gỗ gãy thành 04 khúc, ông L la lên, bị cáo H tiếp tục nhặt lấy một đoạn cây bị gãy dài khoảng 65 cm có 04 cạnh, kích thước (3,5 x 04 x 04x 04)cm trong bốn khúc gỗ bị gãy ra ở trên nền nhà đánh tiếp khoảng 04 (Bốn) cái trúng vào vùng đầu, mặt của ông L, đến khi thấy ông L nằm im bất động, H nghĩ ông L đã chết nên ném bỏ đoạn gỗ tại chỗ và bỏ chạy ra cửa nhà sau và bỏ đi về nhà.

Khi đi đến trước nhà của anh Trần Bạch O, sinh ngày 02/2/1994 ngụ tại khóm V, thị trấn M, huyện N (khoảng 22 giờ cùng ngày), lúc này anh O và anh Huỳnh Văn U sinh năm 2003 ngụ khóm A, thị trấn M, huyện N, tỉnh Trà Vinh đang ngồi nói chuyện trước cửa nhà của anh O, H đi đến hỏi có chỗ nào trốn không, nghe H hỏi vậy thì anh O hỏi H làm gì mà mày trốn, thì H trả lời là H

mới đánh ông kia chết rồi, và đánh bằng cây, giờ H kiểm chỗ trốn để Công an bắt, nghe vậy nên O nói với H là đánh người ta thì xuống Công an để trình diện chớ trốn gì và hỏi H đánh ai thì H nói “đánh ông kia kìa, gần khúc nhà Tèo chó”, anh O hỏi H tiếp “ông đó tên gì”, H không trả lời, sau đó O nói với H là mày đánh người ta chết mà trốn gì thì H nói chết đâu chết, rồi H bỏ chạy về nhà còn anh U và anh O vào nhà ngủ.

Đến khoảng 16 giờ ngày 08/01/2023, bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1976 trú ở cùng khóm B, thị trấn M đến nhà ông L để cấp phát tiền chính sách xã hội cho ông L, do thấy cửa nhà trước đóng, bà kêu nhưng không nghe ai trả lời, nên bà đi vòng ra cửa sau, thấy cửa sau không có đóng, bà đi vào trong nhà, thấy ông L nằm bất tỉnh dưới nền nhà, bị thương ở vùng đầu, mặt và có nhiều vết máu đã khô nên bà đã trình báo sự việc cho Cơ quan Công an thị trấn M. Sau đó, ông L được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh đến ngày 08/02/2023 thì xuất viện. Đến ngày 04/4/2023 Lê Công H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Trà Vinh bắt tạm giam. Quá trình điều tra bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Giấy chứng nhận thương tích số 68 ngày 15/02/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh (tại BL 62) kết luận Cao Văn L bị thương tích: sưng nề môi trên + mũi + trán + quanh 2 mắt, biến dạng tầng giữa mặt, sụp khối mũi trán (BL 130)

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 91/2023/KLTTCT-TTPY ngày 14/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Trà Vinh kết luận: ông Cao Văn L bị thương tích: Sẹo chít hẹp hai lỗ mũi, Vết thương thiếu hồng mạt cánh mũi trái, tổn thương tháp mũi; Gãy xương hàm trên Lefort II; Sẹo trung bình vùng trán hình chữ “Y”; Sẹo trung bình vùng ngang hai cung mày đến đỉnh mũi hình chữ “T”.

Kết luận: *xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 68%* | Cơ chế hình thành vết thương trên người của nạn nhân Cao Văn L là: Do ngoại lực tác động trực tiếp.

- Vật gây ra thương tích trên là: Vật cứng có cạnh.
- Hướng từ trên xuống.
- Đoạn gỗ có 4 cạnh mà Cơ quan CSĐT Công an huyện N quản lý có thể gây ra được thương tích cho ông Cao Văn L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 134/2023/KLTTCT-TTPY ngày 06/4/2023 của Trung tâm pháp y- tỉnh Trà Vinh kết luận đối với Cao Văn L bị thương tích:

- Gãy 06 (sáu) răng hàm trên số: 11,12,13,21,22,23; Gãy 05 (năm) răng hàm dưới số: 31,32,33,41,42. Tổng tỷ lệ là: 20% (Hai mươi phần trăm)
- Tại bản kết luận tổn thương cơ thể số: 91/2023/KLTTCT-TTPY ngày 14/3/2023 Á xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Cao Văn L tại thời điểm giám định là: 68% (Sáu mươi tám phần trăm).

Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Cao Văn L tại thời điểm giám định là: 88% (Tám mươi tám phần trăm) .

Cơ chế hình thành vết thương trên người của nạn nhân Cao Văn L là do ngoại lực tác động trực tiếp; Vật gây ra thương tích trên là: Vật cứng có cạnh. Hướng từ trên xuống.

- Đoạn gỗ có 4 cạnh mà Cơ quan CSĐT Công an huyện N quản lý có thể gây ra được thương tích cho ông Cao Văn L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 671/KL-VPYTW ngày 21/9/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Lê Công H như sau:

- Về y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đối tượng bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu/ Châm phát triển tâm thần nhẹ (F10.71/ F70 - ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS-P1 ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Lê Công H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Công H khai nhận toàn bộ hành vi khách quan của bị cáo, thừa nhận Bản cáo trạng mô tả quá trình phạm tội của bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện đối với bị hại. Bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới. Bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và đề nghị xét xử theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị là 7.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Bị cáo thống nhất với yêu cầu trên của bị hại.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng truy tố bị cáo Lê Công H về tội “Giết người”, Vị kiểm kiểm sát cũng đã phân tích các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Công H từ 12 năm đến 15 năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại chi phí điều trị là 7.500.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 79.200.000 đồng, tổng cộng là 86.700.000 đồng Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lê Công H: Vị hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-P1 ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Lê Công H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và

tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo có bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo không có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình bị cáo đơn chiếc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; do bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội khắc phục sửa chữa bản thân.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Công H: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về sum họp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Cao Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị T vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; những người làm chứng được Tòa án triệu tập hợp lệ đều vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ lời khai của những người này và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Công H hoàn toàn thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-P1 ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả về hành vi phạm tội của bị cáo và thống nhất với việc Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo thừa nhận giữa bị cáo và bị hại Cao Văn L hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 07/01/2023, sau khi uống rượu xong bị cáo nhớ trước đây khi nhậu chung với ông L thì giữa hai bên có xảy ra cự cãi nên bị cáo đi bộ đến nhà ông L, khi vào nhà ông L bị cáo thấy ông L đang nằm ngủ trên ghế bô trước nhà thì bị cáo dùng đoạn cây gỗ dài 157cm ông L dùng để gài cửa nhà đánh một cái vào vùng trán và mặt của ông L làm cây bị gãy thành 04 khúc; sau đó bị cáo nhặt một khúc gỗ bị gãy dài khoảng 65cm cầm đánh tiếp 04 cái vào vùng mặt, đầu của ông L đến khi thấy ông L nằm bất động thì bị cáo bỏ khúc cây xuống và bỏ đi về. Hậu quả ông L không chết nhưng bị thương tật với tỷ lệ là 88%.

Lời tự khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai kiểm sát viên phúc cung là nhất quán nhau, không thay đổi và bị cáo cũng thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan viện kiểm sát là do bị cáo tự do khai đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không do tác động bởi ý chí áp đặt của cơ quan điều tra và Điều tra viên, lời khai của bị cáo phù hợp với dấu vết thương tích của bị hại Cao Văn L đã được cơ quan giám định khẳng định. Do đó, bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-P1 ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Cao Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Căn cứ vào Án lệ số: 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số: 594/QĐ-CA, ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao với tình huống là: *Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực của bị hại là vùng trọng yếu của cơ thể con người. Bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.*

Đối chiếu với nội dung khách quan của vụ án này, bị cáo Lê Công H nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm (đoạn gỗ dài 157cm, kích thước đoạn nhỏ nhất 3,5cm, lớn nhất 4,5cm; đoạn gỗ dài khoảng 65cm có 04 cạnh, kích thước 3,5cm x 04cm x 04cm x 04cm) đánh mạnh liên tiếp nhiều lần vào vùng đầu, mặt của người khác là nguy hiểm, dẫn đến hậu quả chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội vào ban đêm khi bị hại nằm ngủ ở nhà một mình. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Công H là phạm vào tội “Giết người”.

[5] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, hành vi gây án của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự ở địa phương, mà động cơ, mục đích là chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ nhặt trong lúc ngồi uống rượu với nhau trước đó 01 tháng. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được việc dùng đoạn cây gỗ dài 154cm đánh vào vùng đầu, mặt của bị hại là có nguy cơ làm chết người nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi, khi đoạn gỗ đã bị gãy làm 04 đoạn thì bị cáo tiếp tục nhặt 01 đoạn gỗ bị gãy dài khoảng 65cm tiếp tục đánh tiếp 04 cái vào vùng đầu, mặt của bị hại. Điều đó cho thấy bị cáo cố ý thực hiện hành vi tước đoạt mạng sống của bị hại và việc bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay tại tỉnh Trà Vinh.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo có bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo không có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình bị cáo đơn chiếc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm Trần Bạch O, Huỳnh Văn U khi đang nói chuyện với nhau ở trước nhà của O thì thấy Lê Công H đi đến nói mới đánh ông kia chết rồi và đánh bằng cây, giờ H kiếm chỗ trốn, anh O kêu H xuống Công an để trình diện và hỏi H đánh ai, tên gì nhưng H chỉ nói “đánh ông kia kia, gần khúc nhà Tèo chó H không nói đánh ai, sau đó O nói với H là mày đánh người ta chết mà trốn gì thì H nói chết đâu chết, rồi H bỏ chạy, còn U và O vào nhà ngủ. Do hằng ngày thấy bị cáo H không bình thường, có biểu hiện bị bệnh tâm thần, thực tế H bị hạn chế khả năng nhận thức và hành vi, nên khi nghe bị cáo H nói vậy, anh O và anh U không biết rõ sự việc H phạm tội đối với ông L nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh O và anh Huỳnh Văn U.

[8] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại chi phí điều trị 7.500.000 đồng như yêu cầu của bị hại, tiền tổn thất tinh thần là 79.200.000 đồng theo quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do bị cáo đã nộp khắc phục trước số tiền 5.000.000 đồng nên tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 74.200.000 đồng.

Hiện tại bị hại Cao Văn L còn sống, tại phiên tòa ông L làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, trong quá trình điều tra ông L không cung cấp các giấy tờ điều trị vết thương do hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, hiện tại sức khỏe của ông L vẫn chưa ổn định, vì vậy trường hợp ông L cần phải đi điều trị vết thương do hành vi phạm tội của bị cáo Lê Công H gây ra thì dành cho bị hại Cao Văn L một vụ kiện dân sự độc lập khi có yêu cầu.

[10] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (Một đoạn cây gỗ dài 19cm, 02 đầu nham nhớt, có 04 cạnh, có kích thước (3,5 x 04 x 4,5 x 04) cm.

- 01 (Một) đoạn cây gỗ dài 43cm, 01 đầu nham nhở, 01 đầu có hình dạng không xác định, có 04 cạnh, có kích thước (4,3 x 04 x 4,5 x 4,5)cm.
- 01 (Một) đoạn cây gỗ dài 30cm, 01 đầu nham nhở, 01 đầu có hình dạng không xác định, có 04 cạnh, có kích thước (3,5 x 04x 3,5 x 4,5)cm.
- 01 (Một) đoạn cây gỗ dài 65cm, 02 đầu nham nhở, có 04 cạnh, có kích thước (3,5 x 04 x 04x 04)cm.

Đây là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không C giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo Lê Công H phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là phù hợp với quy định pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lê Công H về các tình tiết giải nhẹ áp dụng cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự là không phù hợp nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269, Điều 298 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Lê Công H phạm tội “Giết người”.

Căn cứ: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Công H 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 13, 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lê Công H bồi thường cho bị hại Cao Văn L số tiền 81.700.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, hiện tại bị hại Cao Văn L còn sống và tình trạng sức khỏe chưa ổn định, trường hợp cần phải đi điều trị vết thương do hành vi phạm tội của bị cáo Lê Công H gây ra thì dành cho bị hại Cao Văn L một vụ kiện dân sự độc lập khi có yêu cầu.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) đoạn cây gỗ dài 19cm, 02 đầu nham nhở, có 04 cạnh, có kích thước (3,5 x 04 x 4,5 x 04) cm.
- 01 (Một) đoạn cây gỗ dài 43cm, 01 đầu nham nhở, 01 đầu có hình dạng không xác định, có 04 cạnh, có kích thước (4,3 x 04 x 4,5 x 4,5)cm.
- 01 (Một) đoạn cây gỗ dài 30cm, 01 đầu nham nhở, 01 đầu có hình dạng không xác định, có 04 cạnh, có kích thước (3,5 x 04x 3,5 x 4,5)cm.
- 01 (Một) đoạn cây gỗ dài 65cm, 02 đầu nham nhở, có 04 cạnh, có kích thước (3,5 x 04 x 04x 04)cm.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Lê Công H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.335.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với bị hại Cao Văn L, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Võ Thị T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mên